

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo thạc sĩ**  
**Ngành Hệ thống thông tin quản lý**

**HIỆU TRƯỞNG**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 30/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông thuộc Đại học Thái Nguyên ban hành theo Quyết định số 799/QĐ-DHCNTT&TT ngày 12/10/2016 của Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Công văn số 2196/BGDDT-GDĐH ngày 22/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDDT ngày 16/4/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi ngành đào tạo của giáo dục đại học;

Căn cứ Công văn số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng Khoa học - Đào tạo trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông về việc nghiệm thu chuẩn đầu ra trình độ thạc sĩ ngành Hệ thống thông tin quản lý;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này bản “Chuẩn đầu ra trình độ thạc sĩ ngành Hệ thống thông tin quản lý gồm 02 chuyên ngành: Hệ thống thông tin quản lý kinh tế và Hệ thống thông tin quản lý công theo định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng của Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông” (có nội dung kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này là cơ sở để nhà trường xây dựng và điều chỉnh các chương trình đào tạo; tổ chức đào tạo; đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá nhằm đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo; là cam kết về chất lượng đào tạo của nhà trường đối với xã hội.

**Điều 3.** Trưởng các đơn vị có liên quan, học viên thạc sĩ ngành Hệ thống thông tin quản lý chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *mua*

- ĐHTN (b/cáo);
- Như điều 3 (t/hiện);
- Đăng tải Website;
- Lưu: VT, KT&ĐBCLGD, ĐT.



TS.Nguyễn Văn Tảo



**CHUẨN ĐẦU RA TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ  
CHUYÊN NGÀNH HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ CÔNG  
ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 306/QĐ-DHCNTT&TT ngày 01/4/2019  
Của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông)

Tên ngành đào tạo: Hệ thống thông tin quản lý

Tên chuyên ngành: Hệ thống thông tin quản lý công định hướng nghiên cứu

Tên tiếng anh: Public management information systems (sciences)

Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

Thời gian đào tạo: 1,5 năm

## I. MỤC TIÊU

### 1.1. Mục tiêu chung

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo Thạc sĩ Kinh tế chuyên ngành HTTT Quản lý Công định hướng nghiên cứu tại Trường ĐH CNTT&TT, người học được trang bị kiến thức chung về lý luận chính trị, có khả năng sử dụng tiếng Anh thành thạo theo quy định của Đại học Thái Nguyên, có phương pháp tư duy hệ thống, có kiến thức khoa học ứng dụng thông tin quản lý, chính sách kinh tế công cũng như kiến thức chuyên ngành trong lĩnh vực nghiên cứu, phân tích, triển khai và áp dụng công nghệ thông tin vào phát triển các hệ thống thông tin hỗ trợ các nhà quản trị, quản lý, điều hành ở các cấp độ chiến lược, chiến thuật và tác nghiệp trong các tổ chức công ra quyết định tối ưu trong việc giải quyết tốt các vấn đề trong lĩnh vực công và chính sách công, từ đó vận dụng kiến thức, phương pháp và các kỹ năng quản lý để tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu chiến lược chính sách của tổ chức mình; Tăng cường năng lực quản lý và lãnh đạo cho các cán bộ làm việc trong các tổ chức công thuộc bộ máy nhà nước (đặc biệt là chính quyền địa phương), các tổ chức phi chính phủ và các tổ chức phi lợi nhuận.

### 1.2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi tốt nghiệp, học viên phải đạt được các yêu cầu sau:

- Về kiến thức: Học viên được bổ sung các kiến thức chuyên sâu cho nghề nghiệp theo định hướng nghiên cứu trong lĩnh vực Hệ thống thông tin quản lý nói chung và Quản lý công nói riêng. Đặc biệt, chương trình đào tạo Thạc sĩ HTTTQL công theo định hướng nghiên cứu tại Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông chú

trọng đến các kiến thức cơ sở và chuyên ngành về quản lý công, quản lý các chính sách kinh tế công, các hệ thống xử lý thông tin trong quản lý công; trang bị các kiến thức nền tảng để có đủ năng lực phân tích, đánh giá các vấn đề công, chính sách công, từ đó đề xuất phương pháp nghiên cứu phát triển các hệ thống thông tin thu thập, xử lý và quản lý các công việc trong khu vực công phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Về kỹ năng: Học viên có kỹ năng nghiên cứu, phát triển các hệ thống thông tin quản lý trong các lĩnh vực Quản lý công và chính sách kinh tế công ở các tổ chức khu vực công; các kỹ năng nghiên cứu, phát triển các hệ thống thu thập, phân tích và xử lý thông tin quản lý công, chính sách quản lý kinh tế công, các phương pháp mô hình hóa và mô phỏng, các phương pháp phân tích, đánh giá, thiết kế, và tối ưu các hệ thống thông tin quản lý công trong các cơ quan quản lý nhà nước khu vực công.

- Về năng lực: Học viên sau khi học xong chương trình Thạc sĩ HTTTQL công theo định hướng nghiên cứu có khả năng nghiên cứu phát triển các hệ thống thông tin quản lý trong Quản lý công, các dịch vụ công áp dụng vào thực tiễn, có trình độ chuyên môn sâu, nắm chắc các kiến thức cơ bản, cơ sở và các phương pháp hiện đại trong quản lý công; có khả năng nghiên cứu phát triển các hệ thống xử lý thông tin quản lý công, chính sách quản lý kinh tế công; có khả năng tư duy, phân tích độc lập, thực hiện nhiệm vụ và ra quyết định trong quá trình quản lý công và quản trị chính sách kinh tế công trong các tổ chức khu vực công.

Thạc sĩ HTTTQL công định hướng nghiên cứu sau khi tốt nghiệp có khả năng tổng hợp, vận dụng các kiến thức chuyên môn để nghiên cứu, phát triển các vấn đề về khoa học, công nghệ hoặc quản lý cụ thể trong lĩnh vực liên ngành Hệ thống thông tin quản lý công, chính sách quản lý kinh tế công, có khả năng phát huy năng lực nghiên cứu /tự nghiên cứu, có khả năng trình bày ý tưởng nghiên cứu, sản phẩm khoa học và công nghệ dưới dạng báo cáo khoa học, phục vụ việc nghiên cứu tiếp ở bậc cao hơn tại các cơ sở đào tạo, nghiên cứu trong và ngoài nước trong lĩnh vực quản lý công, chính sách quản lý kinh tế công.

## II. CHUẨN ĐẦU RA

### 2.1. Kiến thức

#### - Khối kiến thức giáo dục đại cương

Có kiến thức về đường lối, chính sách và định hướng phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam; Có tư tưởng, văn hóa, xã hội kết hợp truyền thống văn hóa Việt Nam và kế thừa tinh hoa văn hóa Thế giới.

#### - Khối kiến thức cơ sở ngành

+ Có kiến thức chung về quản lý nhà nước trong các doanh nghiệp, đơn vị hành chính sự nghiệp và tổ chức kinh tế.

- + Có kiến thức nâng cao về quản lý công và phương pháp nghiên cứu để có thể độc lập làm việc một cách năng động, sáng tạo, nhất là trong khu vực quản lý, quản trị, tổ chức và nhân sự như: Lý thuyết hệ thống và điều khiển học, phương pháp nghiên cứu các vấn đề về kinh tế - xã hội, phương pháp định lượng và thực hành trong quản lý,...

#### - **Khối kiến thức chuyên ngành**

Có kiến thức để tự nghiên cứu tổng hợp, phân tích, luận giải các chính sách và các hoạt động quản lý công trên cơ sở những kiến thức nền tảng và nâng cao về quản lý công và các vấn đề khác như: Quản lý công, quản lý chất lượng trong khu vực công,....

### **2.2. Kỹ năng**

#### - **Kỹ năng nghề nghiệp**

- + Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo; Có kỹ năng nghiên cứu độc lập để phát triển và thử nghiệm những giải pháp mới trong lĩnh vực được đào tạo.

- + Có khả năng sử dụng thành thạo các phương pháp phân tích chính sách, công cụ quản lý công, trong việc tìm kiếm, khai thác, phân tích, thống kê,... các dữ liệu liên quan đến quản lý công làm cơ sở cho việc ra quyết định quản lý; Có kỹ năng nghiên cứu phát triển, đổi mới và sử dụng những giải pháp công nghệ thông tin mới trong lĩnh vực quản lý công.

#### - **Kỹ năng mềm**

Có kỹ năng tổ chức hoạt động nhóm; Truyền bá, phổ biến tri thức dựa trên nghiên cứu, thảo luận các vấn đề chuyên môn và khoa học với cộng đồng về chuyên ngành hệ thống thông tin quản lý công theo định hướng nghiên cứu; Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.

### **2.3. Ngoại ngữ, tin học**

- Có khả năng sử dụng tiếng Anh hiệu quả, đạt trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam;
- Có khả năng sử dụng thành thạo công cụ tin học phục vụ công việc.

### **2.4. Phẩm chất đạo đức**

- Chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Quan điểm chính trị vững vàng, có khả năng tiếp thu và bảo vệ quan điểm;
- Có tinh thần trách nhiệm cao, trung thực, có ý thức tổ chức kỷ luật, tuân thủ các quy định liên quan đến ngành nghề. Đáp ứng các yêu cầu đạo đức cá nhân và nghề nghiệp.

### **2.5. Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm**

- Có năng lực lập luận, tư duy theo cách tiếp cận hệ thống, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực quản lý công;
- Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc chuyên môn về quản lý công và đề xuất những sáng kiến có giá trị;
- Có năng lực sáng tạo và phát triển nghề nghiệp trong lĩnh vực chuyên môn được đào tạo.

## **2.6. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp**

- Cán bộ hoạch định chính sách, lãnh đạo tại các cơ quan, các cấp, bộ ngành; có khả năng nghiên cứu, hoạch định và xây dựng các chính sách công ở cả cấp độ vĩ mô và vi mô theo hướng nâng cao hiệu quả của các chính sách trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập thế giới;
- Cán bộ tư vấn, xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển cho các tổ chức kinh tế - xã hội, doanh nghiệp thuộc khu vực công và khu vực tư: có kỹ năng tư vấn, thiết kế chiến lược, kế hoạch cho các tổ chức công và tư phát triển;
- Giảng viên, nghiên cứu viên trong các trường đại học, cơ sở đào tạo, trung tâm nghiên cứu và viện nghiên cứu;
- Có khả năng học tập và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ Tiến sĩ cùng ngành đào tạo hoặc ngành đào tạo gần đúc ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp;
- Có khả năng học tập, nghiên cứu và thực hiện các hoạt động để phát triển thành các nhà quản lý ở các cấp khác nhau.



**CHUẨN ĐẦU RA TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ  
CHUYÊN NGÀNH HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ CÔNG  
ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 306/QĐ-DHCNTT&TT ngày 01/4/2019  
Của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông)

Tên ngành đào tạo: Hệ thống thông tin quản lý

Tên chuyên ngành: Hệ thống thông tin quản lý công định hướng ứng dụng

Tên tiếng anh: Public management information systems (application)

Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

Thời gian đào tạo: 1,5 năm

## I. MỤC TIÊU

### 1.1. Mục tiêu chung

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo Thạc sĩ Kinh tế chuyên ngành HTTT Quản lý Công định hướng ứng dụng tại Trường ĐH CNTT&TT, người học được trang bị kiến thức chung về lý luận chính trị, có khả năng sử dụng tiếng Anh thành thạo theo quy định của Đại học Thái Nguyên, có phương pháp tư duy hệ thống, có kiến thức khoa học ứng dụng thông tin quản lý, chính sách kinh tế công cũng như kiến thức chuyên ngành trong lĩnh vực nghiên cứu, phân tích, triển khai và áp dụng công nghệ thông tin vào phát triển các hệ thống thông tin hỗ trợ các nhà quản trị, quản lý, điều hành ở các cấp độ chiến lược, chiến thuật và tác nghiệp trong các tổ chức công ra quyết định tối ưu trong việc giải quyết tốt các vấn đề trong lĩnh vực công và chính sách công, từ đó vận dụng kiến thức, phương pháp và các kỹ năng quản lý để tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu chiến lược chính sách của tổ chức mình; Tăng cường năng lực quản lý và lãnh đạo cho các cán bộ làm việc trong các tổ chức công thuộc bộ máy nhà nước (đặc biệt là chính quyền địa phương), các tổ chức phi chính phủ và các tổ chức phi lợi nhuận.

### 1.2. Mục tiêu cụ thể

- Về kiến thức: Học viên được bổ sung các kiến thức chuyên sâu cho nghề nghiệp theo định hướng ứng dụng trong lĩnh vực HTTTQL nói chung và chuyên ngành ứng dụng công nghệ thông tin vào Quản lý Công nói riêng. Đặc biệt, chương trình đào tạo Thạc sĩ HTTTQL công theo định hướng ứng dụng tại Trường ĐH CNTT&TT chú trọng đến các kiến thức cơ sở và chuyên ngành về Quản lý công, dịch vụ Công, chính

sách quản lý kinh tế công và vai trò của ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan thuộc khu vực công; trang bị những kiến thức chuyên sâu về quản lý và lãnh đạo gắn liền với khu vực công, trong đó chú trọng đến năng lực xác định tầm nhìn và sứ mạng của tổ chức công; hoạch định, tổ chức triển khai và kiểm soát việc thực hiện các chiến lược và kế hoạch ứng dụng các hệ thống thông tin quản lý công và chính sách công nhằm đạt được mục tiêu chính sách với hiệu quả cao nhất; những lĩnh vực ứng dụng công nghệ giao thoa giữa Quản lý công và Công nghệ thông tin khác.

- Về kỹ năng: Học viên có kỹ năng tư vấn, phân tích, khai thác, ứng dụng và vận hành các hệ thống thông tin, các phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin vào thu thập, xử lý, phân tích thông tin quản lý trong các cơ quan, tổ chức khu vực công nhằm hỗ trợ cho các nhà quản lý, quản trị trong các cơ quan thuộc khu vực công ở các cấp độ quản lý khác nhau như chiến lược, chiến thuật hay tác nghiệp đưa ra các quyết định tối ưu. Có kỹ năng ứng dụng các hệ thống thông tin vào quản lý và lãnh đạo gắn liền với khu vực công vào giải quyết các tình huống quản lý khác nhau.

- Về năng lực: Học viên sau khi học xong chương trình Thạc sĩ HTTTQL công theo định hướng ứng dụng có khả năng cập nhật kiến thức mới ứng dụng liên ngành quản lý công và công nghệ thông tin vào trong thực tiễn ở các khu vực công, chính sách công; Có khả năng vận hành và triển khai các hệ thống thông tin quản lý vào lập kế hoạch, tổ chức và quản lý các hoạt động quản lý công và dịch vụ công. Có khả năng tư duy, phân tích độc lập, thực hiện nhiệm vụ và ra quyết định trong quá trình quản lý công và quản trị chính sách kinh tế công trong các tổ chức khu vực công.

Thạc sĩ HTTTQL công định hướng ứng dụng sau khi tốt nghiệp có khả năng tổng hợp, vận dụng các kiến thức đã được đào tạo để khai thác, triển khai ứng dụng các hệ thống thông tin quản lý trong lĩnh vực Quản lý công vào công việc tại các cơ quan, tổ chức khu vực công.

## II. CHUẨN ĐẦU RA

### 2.1. Kiến thức

#### - Khối kiến thức giáo dục đại cương

Có kiến thức chuyên sâu về đường lối, chính sách và định hướng phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam; Có tư tưởng, văn hóa, xã hội kết hợp truyền thống văn hóa Việt Nam và kế thừa tinh hoa văn hóa Thế giới.

#### - Khối kiến thức cơ sở ngành

+ Có kiến thức chung về quản lý nhà nước trong các doanh nghiệp, đơn vị hành chính sự nghiệp và tổ chức kinh tế.

+ Nâng cao, chuyên sâu, bổ sung những kiến thức về các lĩnh vực thuộc chuyên ngành hệ thống thông tin Quản lý công theo định hướng ứng dụng như lý thuyết hệ

thông và điều khiển học, phương pháp nghiên cứu các vấn đề về kinh tế - xã hội, phương pháp định lượng và thực hành trong quản lý,....

#### - **Khối kiến thức chuyên ngành**

Có khả năng vận dụng và giải quyết các vấn đề chuyên môn sâu về hệ thống thông tin quản lý công phục vụ cho công việc quản lý, tham mưu tổ chức nhân sự như hệ thống thông tin phục vụ lãnh đạo và quản lý, hệ thống thông tin quản lý công, hệ thống dịch vụ công trực tuyến,....

### 2.2. Kỹ năng

#### - **Kỹ năng nghề nghiệp**

+ Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo; Có kỹ năng nghiên cứu độc lập để phát triển và thử nghiệm những giải pháp mới trong lĩnh vực được đào tạo.

+ Có khả năng sử dụng thành thạo các phương pháp phân tích chính sách, công cụ quản lý công, trong việc tìm kiếm, khai thác, phân tích, thống kê,... các dữ liệu liên quan đến quản lý công làm cơ sở cho việc ra quyết định quản lý; Có kỹ năng nghiên cứu phát triển, đổi mới và sử dụng những giải pháp công nghệ thông tin mới trong lĩnh vực quản lý công.

#### - **Kỹ năng mềm**

Có kỹ năng tổ chức hoạt động nhóm; Truyền bá, phổ biến tri thức dựa trên nghiên cứu, thảo luận các vấn đề chuyên môn và khoa học với cộng đồng về chuyên ngành hệ thống thông tin quản lý công theo định hướng ứng dụng.

### 2.3. Ngoại ngữ, tin học

- Có khả năng sử dụng tiếng Anh hiệu quả, đạt trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam;
- Có khả năng sử dụng thành thạo công cụ tin học phục vụ công việc.

### 2.4. Phẩm chất đạo đức

- Chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Quan điểm chính trị vững vàng, có khả năng tiếp thu và bảo vệ quan điểm;
- Có tinh thần trách nhiệm cao, trung thực, có ý thức tổ chức kỷ luật, tuân thủ các quy định liên quan đến ngành nghề. Đáp ứng các yêu cầu đạo đức cá nhân và nghề nghiệp.

### 2.5. Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm

- Có năng lực lập luận, tư duy theo cách tiếp cận hệ thống, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực quản lý công;
- Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc chuyên môn về quản lý công và đề xuất những sáng kiến có giá trị;
- Có năng lực sáng tạo và phát triển nghề nghiệp trong lĩnh vực chuyên môn được đào tạo.

## **2.6. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp**

- Chuyên viên hoạch định chính sách, lãnh đạo tại các cơ quan, các cấp, bộ ngành;
- Có khả năng nghiên cứu, hoạch định và xây dựng các chính sách công ở cả cấp độ vĩ mô và vi mô theo hướng nâng cao hiệu quả của các chính sách trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập thế giới;
- Chuyên viên tư vấn, xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển cho các tổ chức kinh tế - xã hội, doanh nghiệp thuộc khu vực công và khu vực tư: có kỹ năng tư vấn, thiết kế chiến lược, kế hoạch cho các tổ chức công và tư phát triển;
- Giảng viên, nghiên cứu viên trong các trường đại học, cơ sở đào tạo, trung tâm nghiên cứu và viện nghiên cứu.
- Có khả năng học tập và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ Tiến sĩ cùng ngành đào tạo hoặc ngành đào tạo gần đập ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp.
- Có khả năng học tập, nghiên cứu và thực hiện các hoạt động để phát triển thành các nhà quản lý ở các cấp khác nhau.



**CHUẨN ĐẦU RA TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ  
CHUYÊN NGÀNH HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ KINH TẾ  
ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 306/QĐ-ĐHCNTT&TT ngày 01/4/2019  
Của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông)

Tên ngành đào tạo: Hệ thống thông tin quản lý

Tên chuyên ngành: Hệ thống thông tin quản lý kinh tế định hướng nghiên cứu

Tên tiếng anh: Economic management information systems (sciences)

Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

Thời gian đào tạo: 1,5 năm

## I. MỤC TIÊU

### 1.1. Mục tiêu chung

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo Thạc sĩ Kinh tế chuyên ngành HTTT Quản lý Kinh tế định hướng nghiên cứu tại Trường ĐH CNTT&TT, người học được trang bị kiến thức chung về lý luận chính trị, có khả năng sử dụng tiếng Anh thành thạo theo quy định của Đại học Thái Nguyên, có phương pháp tư duy hệ thống, có kiến thức khoa học ứng dụng thông tin quản lý, kinh tế cũng như kiến thức chuyên ngành trong lĩnh vực nghiên cứu, phân tích, triển khai và áp dụng công nghệ thông tin vào phát triển các hệ thống thông tin hỗ trợ các nhà quản trị, quản lý, điều hành ở các cấp độ chiến lược, chiến thuật và tác nghiệp trong các tổ chức ra quyết định tối ưu trong hoạt động quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh và các lĩnh vực giao thoa giữa Quản lý kinh tế và Công nghệ thông tin theo xu thế liên ngành hợp nhất, có khả năng làm việc độc lập và sáng tạo, khả năng thích ứng cao với môi trường kinh tế - xã hội, giải quyết tốt những vấn đề khoa học và công nghệ của chuyên ngành HTTT Quản lý Kinh tế.

### 1.2. Mục tiêu cụ thể

- Về kiến thức: Học viên được bổ sung các kiến thức chuyên sâu cho nghề nghiệp theo định hướng nghiên cứu trong lĩnh vực Hệ thống thông tin quản lý nói chung và chuyên ngành HTTT Quản lý Kinh tế nói riêng. Đặc biệt, chương trình đào tạo Thạc sĩ HTTTQL kinh tế theo định hướng nghiên cứu tại Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông chú trọng đến các kiến thức cơ sở và chuyên ngành về kinh tế, quản lý các chính sách kinh tế và quản trị kinh doanh, các hệ thống xử lý thông tin

trong quản lý kinh tế, các phương pháp mô hình hóa và mô phỏng, các phương pháp phân tích, đánh giá, thiết kế và tối ưu các hệ thống thông tin quản lý kinh tế theo các phương pháp số bằng máy tính, những lĩnh vực nghiên cứu giao thoa giữa Kinh tế và Công nghệ thông tin khác.

- Về kỹ năng: Học viên có kỹ năng nghiên cứu, phát triển các hệ thống thông tin quản lý trong các lĩnh vực Quản lý Kinh tế và Quản trị kinh doanh, các kỹ năng nghiên cứu, phát triển các hệ thống thu thập, phân tích và xử lý thông tin kinh tế, quản lý trong quản lý kinh tế, các phương pháp mô hình hóa và mô phỏng, các phương pháp phân tích, đánh giá, thiết kế, và tối ưu các hệ thống thông tin quản lý trong các doanh nghiệp và các cơ quan quản lý nhà nước.

- Về năng lực: Học viên sau khi học xong chương trình Thạc sĩ HTTTQL kinh tế theo định hướng nghiên cứu có khả năng nghiên cứu phát triển các hệ thống thông tin quản lý trong Quản lý Kinh tế áp dụng vào thực tiễn, có trình độ chuyên môn sâu, nắm chắc các kiến thức cơ bản, cơ sở và các phương pháp tiên tiến trong chuyên ngành HTTT Quản lý Kinh tế; có khả năng nghiên cứu phát triển các hệ thống xử lý thông tin kinh tế, quản lý trong quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh; có khả năng tư vấn, phân tích thiết kế, tối ưu các hệ thống thông tin trong lĩnh vực Quản lý Kinh tế vào công việc tại các cơ quan, tổ chức, các doanh nghiệp.

Thạc sĩ Kinh tế sau khi tốt nghiệp có khả năng tổng hợp, vận dụng các kiến thức chuyên môn để nghiên cứu, phát triển các vấn đề về khoa học, công nghệ hoặc quản lý cụ thể trong lĩnh vực liên ngành Hệ thống thông tin Quản lý Kinh tế, có khả năng phát huy năng lực nghiên cứu /tự nghiên cứu, có khả năng trình bày ý tưởng nghiên cứu, sản phẩm khoa học và công nghệ dưới dạng báo cáo khoa học, phục vụ việc nghiên cứu tiếp ở bậc cao hơn tại các cơ sở đào tạo, nghiên cứu trong và ngoài nước trong lĩnh vực Quản lý Kinh tế.

## II. CHUẨN ĐẦU RA

### 2.1. Kiến thức

#### - Khối kiến thức giáo dục đại cương

Có kiến thức chuyên sâu về đường lối, chính sách và định hướng phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam; Có tư tưởng, văn hóa, xã hội kết hợp truyền thống văn hóa Việt Nam và kế thừa tinh hoa văn hóa Thế giới.

#### - Khối kiến thức cơ sở ngành

- + Có kiến thức chung về quản lý nhà nước trong các doanh nghiệp, đơn vị hành chính sự nghiệp và tổ chức kinh tế;
- + Có kiến thức thực tế, lý thuyết chuyên sâu và tiên tiến về chuyên ngành hệ thống

thông tin quản lý kinh tế theo định hướng nghiên cứu như lý thuyết hệ thống và điều khiển học, phương pháp nghiên cứu các vấn đề về kinh tế - xã hội, phương pháp định lượng và thực hành trong quản lý, quản lý nhà nước về kinh tế,....

#### - **Khối kiến thức chuyên ngành**

Có kiến thức để tự nghiên cứu, phát hiện và giải quyết các vấn đề chuyên môn sâu về kinh tế - xã hội như hệ thống thông tin phục vụ lãnh đạo và quản lý, xây dựng kế hoạch và chiến lược phát triển hệ thống thông tin quản lý,....

### **2.2. Kỹ năng**

#### - **Kỹ năng nghề nghiệp**

- + Có kỹ năng phản biện, phân tích, tổng hợp và đánh giá dữ liệu thông tin về các vấn đề lý luận và thực tiễn trong lĩnh vực kinh tế - xã hội một cách khoa học và tiên tiến;
- + Có kỹ năng tư vấn, xây dựng và phát triển các hệ thống thông tin, hoạch định nguồn lực phục vụ cho quản lý kinh tế - xã hội; Có kỹ năng nghiên cứu phát triển, đổi mới và sử dụng những giải pháp công nghệ thông tin mới trong lĩnh vực kinh tế - xã hội.

#### - **Kỹ năng mềm**

Có kỹ năng tổ chức hoạt động nhóm; truyền bá, phổ biến tri thức dựa trên nghiên cứu, thảo luận các vấn đề chuyên môn và khoa học với cộng đồng về chuyên ngành hệ thống thông tin quản lý kinh tế theo định hướng nghiên cứu; Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.

### **2.3. Ngoại ngữ, tin học**

- Có khả năng sử dụng tiếng Anh hiệu quả, đạt trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam;
- Có khả năng sử dụng thành thạo công cụ tin học phục vụ công việc.

### **2.4. Phẩm chất đạo đức**

- Chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Quan điểm chính trị vững vàng, có khả năng tiếp thu và bảo vệ quan điểm;
- Có tinh thần trách nhiệm cao, trung thực, có ý thức tổ chức kỷ luật, tuân thủ các quy định liên quan đến ngành nghề. Đáp ứng các yêu cầu đạo đức cá nhân và nghề nghiệp.

### **2.5. Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm**

- Có khả năng nghiên cứu, cập nhật kiến thức và đưa ra các giải pháp quan trọng góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý kinh tế - xã hội;
- Có khả năng thiết lập được các mục tiêu và yêu cầu của hệ thống thông tin quản lý, hoạch định nguồn lực,....;
- Có khả năng quản lý, cải tiến, đánh giá các vấn đề về kinh tế - xã hội để nâng cao hiệu quả công tác quản lý trong các doanh nghiệp, đơn vị hành chính sự nghiệp và tổ chức kinh tế - xã hội.

## **2.6. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp**

- Chuyên viên làm việc tại phòng kinh doanh, kế hoạch công nghệ thông tin của các doanh nghiệp, đơn vị hành chính sự nghiệp, tổ chức kinh tế - xã hội;
- Chuyên viên tư vấn về các vấn đề kinh tế - xã hội của các doanh nghiệp, đơn vị hành chính sự nghiệp, tổ chức kinh tế - xã hội;
- Giảng viên, nghiên cứu viên trong các trường đại học, cơ sở đào tạo, trung tâm nghiên cứu và viện nghiên cứu
- Có khả năng học tập và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ Tiến sĩ cùng ngành đào tạo hoặc ngành đào tạo gần đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp;
- Có khả năng học tập, nghiên cứu và thực hiện các hoạt động để phát triển thành các nhà quản lý ở các cấp khác nhau.



**CHUẨN ĐẦU RA TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ  
CHUYÊN NGÀNH HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ KINH TẾ  
ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 306/QĐ-ĐHCNTT&TT ngày 01/4/2019  
Của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông)

Tên ngành đào tạo: Hệ thống thông tin quản lý

Tên chuyên ngành: HTTT Quản lý kinh tế định hướng ứng dụng

Tên tiếng anh: Economic management information systems (application)

Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

Thời gian đào tạo: 1,5 năm

## I. MỤC TIÊU

### 1.1. Mục tiêu chung

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo Thạc sĩ Kinh tế chuyên ngành HTTT Quản lý kinh tế định hướng ứng dụng tại Trường ĐH CNTT&TT, người học được trang bị kiến thức chung về lý luận chính trị, có khả năng sử dụng tiếng Anh thành thạo theo quy định của Đại học Thái Nguyên, có phương pháp tư duy hệ thống, có kiến thức khoa học ứng dụng thông tin quản lý, kinh tế cũng như kiến thức chuyên ngành trong lĩnh vực nghiên cứu, phân tích, triển khai và áp dụng công nghệ thông tin vào phát triển các hệ thống thông tin hỗ trợ các nhà quản trị, quản lý, điều hành ở các cấp độ chiến lược, chiến thuật và tác nghiệp trong các tổ chức ra quyết định tối ưu trong hoạt động quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh và các lĩnh vực giao thoa giữa Quản lý kinh tế và Công nghệ thông tin theo xu thế liên ngành hợp nhất, có khả năng làm việc độc lập và sáng tạo, khả năng thích ứng cao với môi trường kinh tế - xã hội, giải quyết tốt những vấn đề khoa học và công nghệ của chuyên ngành HTTT Quản lý Kinh tế.

### 1.2. Mục tiêu cụ thể

- Về kiến thức: Học viên được bổ sung các kiến thức chuyên sâu cho nghề nghiệp theo định hướng ứng dụng trong lĩnh vực Hệ thống thông tin quản lý nói chung và chuyên ngành ứng dụng công nghệ thông tin vào Quản lý Kinh tế nói riêng. Đặc biệt, chương trình đào tạo Thạc sĩ HTTTQL kinh tế theo định hướng ứng dụng tại Trường ĐH CNTT&TT chú trọng đến các kiến thức cơ sở và chuyên ngành về kinh tế, quản lý các chính sách kinh tế và quản trị kinh doanh; kiến thức về khai thác, ứng dụng các hệ thống thông tin trong quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh, những lĩnh vực ứng dụng công nghệ giao thoa giữa Quản lý Kinh tế và Công nghệ thông tin khác.

- Về kỹ năng: Học viên có kỹ năng tư vấn, phân tích, khai thác, ứng dụng và vận hành các hệ thống thông tin, các phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin vào thu thập, xử lý, phân tích thông tin quản lý, kinh tế và quản trị kinh doanh trong các cơ quan, tổ chức nhằm hỗ trợ cho các nhà quản lý, quản trị kinh tế và quản trị kinh doanh ở các cấp độ quản lý khác nhau như chiến lược, chiến thuật hay tác nghiệp đưa ra các quyết định tối ưu.

- Về năng lực: Học viên sau khi học xong chương trình Thạc sĩ HTTTQL kinh tế theo định hướng ứng dụng có khả năng cập nhật kiến thức mới ứng dụng liên ngành kinh tế và công nghệ thông tin vào trong thực tiễn quản lý kinh tế; Có khả năng vận hành và triển khai các hệ thống thông tin quản lý vào lập kế hoạch, tổ chức và quản lý các hoạt động quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh. Có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm và thực hiện nhiệm vụ trong quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh trong các doanh nghiệp và các cơ quan quản lý nhà nước.

Thạc sĩ Kinh tế sau khi tốt nghiệp có khả năng tổng hợp, vận dụng các kiến thức đã được đào tạo để khai thác, triển khai ứng dụng các hệ thống thông tin quản lý trong lĩnh vực Quản lý Kinh tế vào công việc tại các cơ quan, tổ chức, các doanh nghiệp.

## II. CHUẨN ĐẦU RA

### 2.1. Kiến thức

#### - Khối kiến thức giáo dục đại cương

Có kiến thức chuyên sâu về đường lối, chính sách và định hướng phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam; Có tư tưởng, văn hóa, xã hội kết hợp truyền thống văn hóa Việt Nam và kế thừa tinh hoa văn hóa Thế giới.

#### - Khối kiến thức cơ sở ngành

+ Có kiến thức chung về quản lý nhà nước trong các doanh nghiệp, đơn vị hành chính sự nghiệp và tổ chức kinh tế;

+ Có kiến thức thực tế, lý thuyết chuyên sâu và tiên tiến về chuyên ngành hệ thống thông tin quản lý kinh tế theo định hướng ứng dụng như lý thuyết hệ thống và điều khiển học, phương pháp nghiên cứu các vấn đề về kinh tế - xã hội, phương pháp định lượng và thực hành trong quản lý,....

#### - Khối kiến thức chuyên ngành

Có khả năng vận dụng và giải quyết các vấn đề chuyên môn sâu trong lĩnh vực kinh tế - xã hội như hệ thống thông tin phục vụ lãnh đạo và quản lý, nâng cao hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp, xây dựng kế hoạch và chiến lược phát triển hệ thống thông tin quản lý,....

### 2.2. Kỹ năng

#### - Kỹ năng nghề nghiệp

+ Có kỹ năng phản biện, phân tích, tổng hợp và đánh giá dữ liệu thông tin về các vấn đề lý luận và thực tiễn trong lĩnh vực kinh tế - xã hội một cách khoa học và tiên tiến;

+ Có kỹ năng tư vấn, xây dựng và phát triển các hệ thống thông tin, hoạch định nguồn lực phục vụ cho quản lý kinh tế - xã hội; Có kỹ năng nghiên cứu phát triển, đổi mới và sử dụng những giải pháp công nghệ thông tin mới trong lĩnh vực kinh tế - xã hội.

- **Kỹ năng mềm**

Có kỹ năng tổ chức hoạt động nhóm; Truyền bá, phổ biến tri thức dựa trên nghiên cứu, thảo luận các vấn đề chuyên môn và khoa học với cộng đồng về chuyên ngành hệ thống thông tin quản lý kinh tế theo định hướng ứng dụng.

**2.4. Phẩm chất đạo đức**

- Chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Quan điểm chính trị vững vàng, có khả năng tiếp thu và bảo vệ quan điểm;
- Có tinh thần trách nhiệm cao, trung thực, có ý thức tổ chức kỷ luật, tuân thủ các quy định liên quan đến ngành nghề. Đáp ứng các yêu cầu đạo đức cá nhân và nghề nghiệp.

**2.5. Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm**

- Có khả năng nghiên cứu, cập nhật kiến thức và đưa ra các giải pháp quan trọng góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý kinh tế - xã hội;
- Có khả năng thiết lập được các mục tiêu và yêu cầu của hệ thống thông tin quản lý, hoạch định nguồn lực,...;
- Có khả năng quản lý, cải tiến, đánh giá các vấn đề về kinh tế - xã hội để nâng cao hiệu quả công tác quản lý trong các doanh nghiệp, đơn vị hành chính sự nghiệp và tổ chức kinh tế - xã hội.

**1.3. Yêu cầu về thái độ**

- Chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; Quan điểm chính trị vững vàng, có khả năng tiếp thu và bảo vệ quan điểm;
- Có tinh thần trách nhiệm cao, trung thực, có ý thức tổ chức kỷ luật, tuân thủ các quy định liên quan đến ngành nghề;
- Đáp ứng các yêu cầu đạo đức cá nhân và nghề nghiệp.

**2.6. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp**

- Chuyên viên làm việc tại phòng kinh doanh, kế hoạch công nghệ thông tin của các doanh nghiệp, đơn vị hành chính sự nghiệp, tổ chức kinh tế - xã hội;
- Chuyên viên tư vấn về các vấn đề kinh tế - xã hội của các doanh nghiệp, đơn vị hành chính sự nghiệp, tổ chức kinh tế - xã hội;
- Giảng viên, nghiên cứu viên trong các trường đại học, cơ sở đào tạo, trung tâm nghiên cứu và viện nghiên cứu;
- Có khả năng học tập và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ Tiến sĩ cùng ngành đào tạo hoặc ngành đào tạo gần đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp;
- Có khả năng học tập, nghiên cứu và thực hiện các hoạt động để phát triển thành các nhà quản lý ở các cấp khác nhau.